

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 05-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đức

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST- HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

TTT, sinh năm 1982 tại Thành phố Cần Thơ; Thường trú: Khu vực TT2, phường TT, quận TN, Thành phố Cần Thơ; Tạm trú: Phòng số 5, nhà trọ Tư Hai số 3/31 khu phố BT2, phường TG, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVMh (đã chết) và bà NTN (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 11 tháng 10 năm 2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông TVT2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2018 tại trước Phòng số 5, nhà trọ Tư Hai số 3/31 khu phố BT2, phường TG, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương trên đường tuần tra phát hiện TTT đang điều khiển xe mô tô 65F1-392.56 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên phải của T có 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) cùng số tiền 7.600.000 đồng, trong túi quần bên phải của T đang mặc có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5, trong túi quần bên trái có 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng. Tiến hành kiểm tra bên trong cốp xe mô tô biển số 65F1-392.56 của T, lực lượng công an phát hiện 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai nhận tất cả đều là ma túy

đá). Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65F1-392.56 cùng mang tên TTT nên đã lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1), 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2), số tiền 7.600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda SH MODE, dung tích xylanh 124,9cm³ mang biển kiểm soát 65F1-392.56, số khung RLHJF5138GZ209243, số máy JF51E0823250 cùng mang tên TTT.

Quá trình lấy lời khai TTT khai nhận 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá do Tùng mua của đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu dân cư Việt Sing, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với giá 5.000.000 đồng.

Ngày 17/10/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 620/MT-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy có khối lượng (trọng lượng) 1,0434 gam (kí hiệu M1); 10,0052g (kí hiệu M2) loại Methamphetamine. Sau giám định còn lại 0,9905 gam (M1); 9,7326 gam (M2) ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-TA ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo TTT về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo TTT mức hình phạt từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Lời khai của người làm chứng đã trình bày trong quá trình điều tra và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo TTT đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2018 TTT có hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy có trọng lượng 1,0434 gam (ký hiệu M1); 10,0052g (ký hiệu M2) loại Methamphetamine tại trước cửa Phòng số 5, nhà trọ Tư Hai số 3/31 khu phố BT2, phường TG, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo TTT về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T chưa xác định được lai lịch địa chỉ khi nào xác minh được sẽ được xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

Mẫu tinh thể có trọng lượng sau giám định 0,9905 gam (M1); 9,7326 gam (M2) loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65F1-392.56 và 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda SH MODE, dung tích xy lanh 124,9cm³ mang biển kiểm soát 65F1-392.56, số khung RLHJF5138GZ209243, số máy JF51E0823250 đều mang tên TTT là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A5, số tiền 7.600.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên TTT không sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 47; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo TTT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo TTT 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số vụ 620/PC09.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65F1-392.56 và 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda SH MODE, dung tích xylanh 124,9cm³ mang biển kiểm soát 65F1-392.56, số khung RLHJF5138GZ209243, số máy JF51E0823250 đều mang tên TTT.

- Trả cho bị cáo Trần Thanh Tùng 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5, số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên TTT.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2019 và giấy ủy nhiệm chi số 06 ngày 28/01/2019).

3. Về án phí: Bị cáo TTT phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm